

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 09, đến ngày 09/3/2023

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tình hình sản xuất vụ Xuân 2023: Tổng diện tích gieo trồng cây vụ Xuân 173.179 ha/192.000 ha, đạt 90,2% KH. Trong đó: lúa 113.345,4 ha/113.000 ha, đạt 100,3%; ngô 11.442,5 ha/14.000 ha, đạt 81,2%; lạc 5.619,5 ha/6.000 ha, đạt 93,7%; rau đậu các loại 13.861,3 ha/15.000, đạt 92,4%; cây trồng khác 28.910,2 ha/44.000, đạt 65,7%.

Diện tích mía đã trồng niên vụ 2023 - 2024: 11.982 ha/18.600 ha KH, đạt 64,4% (trong đó diện tích mía lưu gốc 8.139,5 ha, trồng mới 3.842,7 ha);

Diện tích sắn đã trồng niên vụ 2023 - 2024: 5.360,5 ha/13.500 ha KH, đạt 39,7%. Hiện các địa phương vẫn đang tiếp tục thực hiện việc trồng mới mía, sắn, cây gai, cây thức ăn chăn nuôi, rau màu và các cây trồng khác.

- Diện tích mía trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch 13.208,1 ha/14.036,2 ha, đạt 94,1% diện tích gieo trồng. Trong đó sản lượng mía nguyên liệu 2 Công ty mía đường đã thu mua ước đạt 544.900 tấn. Cụ thể: Công ty Mía đường Lam Sơn 380.000 tấn, NSBQ 55,0 tấn/ha; Công ty mía đường Việt Đài 164.900 tấn, NSBQ 50,0 tấn/ha (Công ty mía đường Việt Đài đã kết thúc vụ sản xuất).

Diện tích sắn trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch 12.755,1 ha/13.712,7 ha, đạt 93% diện tích gieo trồng; sản lượng sắn nguyên liệu các nhà máy đã thu mua ước đạt 180.900 tấn. Cụ thể: Nhà máy Sắn Phúc Thịnh (Ngọc Lặc) sản lượng 113.900 tấn, NSBQ 16 tấn/ha; Nhà máy Sắn Bá Thước SL 67.000 tấn, NSBQ 16 tấn/ha.

- Tình hình sinh vật gây hại chính: Ốc bươu vàng gây hại nhẹ đến trung bình, diện tích nhiễm 31,0 ha tại các huyện Bá Thước, Thường Xuân, Thọ Xuân, Yên Định, Hoằng Hóa; bệnh nghệt rễ gây hại nhẹ đến trung bình, diện tích nhiễm 73,5 ha; phân bố tại các huyện Bá Thước, thị xã Nghi Sơn, diện tích phòng trừ 21,5 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y

- Trong tuần vừa qua không phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả tiêm phòng đợt 1 năm 2023: Vắc xin cúm gia cầm 591.300 con, đạt 9,81%; vắc xin đại cho chó, mèo 147.500 con, đạt 45,90%; lở mồm long móng trâu, bò 54.725 con, đạt 21,22%; tụ huyết trùng trâu, bò 58.225 con, đạt 22,57%; viêm da nổi cục trâu, bò 44.900 con, đạt 17,41%; tụ đầu lợn 22.690 con, đạt 5,77%; dịch tả lợn 28.060 con, đạt 7,13% diện tiêm.

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 08 con trâu, bò; 2.752 con lợn trên 15 kg; 7.435 con lợn nuôi; 121.871 con gia cầm giống; 845 kg thịt trâu, bò; 2.752 kg thịt lợn và 8.337 kg thịt gia cầm.

- Kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mối giao thông: 3.012 con trâu, bò; 105.369 con lợn trên 15 kg; 130.685 con lợn giống; 55.398 con lợn sữa giết mổ; 519.012 con gia cầm để giết thịt; 2.024.396 con gia cầm nuôi làm giống. Kiểm soát giết mổ: 154 con trâu, bò; 3.432 con lợn trên 15 kg; 58.325 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 180.000 con; đàn bò ước đạt 271.000 con; đàn lợn ước đạt 1.260.000 con; đàn gia cầm ước đạt 24,5 triệu con. Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 785 tấn thịt hơi trâu, bò; 2.234 tấn thịt lợn hơi; 1.634 tấn thịt hơi gia cầm; 279 tấn thịt hơi khác; 1.360 tấn sữa; 5,7 triệu quả trứng gia cầm.

- Trong tuần, cấp 01 Chứng chỉ hành nghề thú y; cấp mới, cấp lại 01 Giấy Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2023. Kết quả kiểm tra: Kiểm tra 08 cơ sở Giết mổ gia súc, gia cầm; lấy 50 mẫu nước tiểu lợn trước khi giết mổ để test nhanh kiểm tra chất cấm (salbutamol). 50/50 mẫu nước tiểu đã lấy kiểm tra bằng test nhanh đều cho kết quả âm tính với salbutamol. Kết quả xử lý vi phạm: xử phạt 03 cơ sở (03 cá nhân), tổng số tiền xử phạt nộp ngân sách nhà nước: 6.500.000 đồng. Các hành vi vi phạm: cơ sở giết mổ nhỏ lẻ có trang thiết bị, dụng cụ, nước sử dụng không đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y trong quá trình giết mổ động vật; không lập sổ sách, ghi chép, lưu giữ thông tin để truy xuất nguồn gốc động vật; người trực tiếp tham gia giết mổ động vật không đảm bảo tiêu chuẩn về sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế và vệ sinh thú y trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật trong hoạt động buôn bán thuốc thú y (bao gồm cả thuốc thú y thủy sản), TĂCN, sử dụng thuốc thú y đối với các cơ sở buôn bán thuốc thú y, TĂCN, phòng khám thú y. Kết quả kiểm tra: Kiểm tra 07 cơ sở (trong đó 03 cơ sở kinh doanh TĂCN, 04 cơ sở buôn bán thuốc thú y); lấy 06 mẫu TĂCN, 02 mẫu thuốc thú y để kiểm tra chất lượng (đang chờ kết quả phân tích mẫu).

3. Thủy sản

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 07/3/2023 là 6.362 chiếc, trong đó, loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.151 chiếc.

- Sản lượng thu hoạch (lũy kế từ đầu năm): 39.423 tấn/211.000 tấn, đạt 18,7% KH. Trong đó: sản lượng khai thác 25.233 tấn/137.500 tấn, đạt 18,4% KH; sản lượng nuôi 14.190 tấn/73.500 tấn, đạt 19,3% KH.

- Nuôi thương phẩm: Diện tích nuôi nước lợ 1.050 ha/ 4.100 ha (trong đó diện tích tôm sú, cua thả nuôi 950 ha/3.400 ha, tôm thẻ chân trắng 100 ha/700 ha), nước ngọt 13.800 ha, nước mặn 1.000 ha.

- Sản xuất giống: Nước lợ: Các cơ sở di ương tôm sú giống 85 triệu con. Nước ngọt: các trại sản xuất nuôi vỗ tích cực đàn cá bố mẹ, một số trại tiến hành cho đẻ cá chép, lũy kế đạt khoảng 210 triệu cá bột.

- Đến nay đã cấp: 133 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 37 giấy phép khai thác thủy sản; 55 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 29 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá; 07 văn bản chấp thuận cải hoán, mua, đóng mới tàu cá; xóa đăng ký tàu cá 38 tàu.

4. Lâm nghiệp

- Công tác sử dụng, phát triển rừng: Đến nay, toàn tỉnh đã chuẩn bị được 20 triệu cây giống, trồng mới 2.020 ha rừng tập trung (đạt 20,2% KH) và 3,5 triệu cây phân tán (đạt 56,5% KH); khai thác gỗ 250.000 m³ (đạt 26,6% KH), tre luồng 16,5 triệu cây (đạt 26,5% KH), nguyên liệu giấy ngoài gỗ 22.5000 tấn nứa, vầu (đạt 27,3% KH). Diện tích rừng được cấp chứng chỉ được 25.394,95 ha tại 07 huyện (Thạch Thành, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân, Vĩnh Lộc, Cẩm Thủy) với sự tham gia liên kết của 4.136 hộ, hình thành 06 chuỗi liên kết giữa chủ rừng (hộ gia đình, nhóm hộ) với các nhà máy, chế biến.

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng: Đến nay, toàn tỉnh đã làm giảm VLC dưới tán rừng được 356,4 ha, đạt 284% KH; làm mới và tu sửa 23,5 km đường băng cản lửa, đạt 51% KH. Tổ chức bảo dưỡng, thay thế ắc quy của 11 hệ thống camera quan sát lửa rừng. Trong tuần đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 07 vụ vi phạm hành chính (02 vụ vận chuyển; 01 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật; 02 vụ xâm lấn rừng và 02 vụ vi phạm thủ tục trong vận chuyển lâm sản); tịch thu 0,988 m³ gỗ các loại; thu nộp NSNN 58,5 triệu đồng; an ninh rừng trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không xảy ra cháy rừng.

- Công tác quản lý rừng: Tham mưu thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác bảo tồn thiên nhiên: Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn các loài chim hoang dã, chim di cư tại các huyện trọng điểm. Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ tại Khu bảo tồn loài Nam Động theo kế hoạch.

5. Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai

- Thủy lợi: Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

Tình hình nguồn nước sông Mã ngày 08/3/2023: Lúc 7h00 tại TB Yên Tôn là +5.1m, cùng kỳ +5.3m và tại TB Nam Sông Mã là +2.7m, cùng kỳ +3.3m; lúc 6h00 tại trạm bơm Hoàng Khánh là +1.2m, cùng kỳ +0.9m.

- Mục nước các hồ đập: Hiện tại nguồn nước của 564/610 hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2023. Trong đó: Có 73/610 hồ chứa đầy nước (do Công ty KTCTTL quản lý có 8/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 65/526 hồ chứa đầy nước); còn lại 537/610 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường. Số hồ chứa đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới là 46 hồ (24hồ đang thi công; 08 hồ chứa mới thi công xong chưa kịp tích nước; 14 hồ chứa thi công nhưng có mực nước dưới mực nước chết). Lúc 7h00 ngày 08/03/2023, riêng 03 hồ chứa nước lớn là hồ chứa nước Cửa Đạt - huyện Thường Xuân: +97.36m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 12,64m); hồ Sông Mực - huyện Như Thanh: +33.09m (cao hơn so với mực nước dâng bình thường 0,09m); hồ Yên Mỹ - huyện Nông Cống: +17.66m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 2,7m).

- Về xâm nhập mặn: Độ mặn lúc 6h00 ngày 08/3/2023: Sông Mã: Cống Thành Châu (Hoàng Hóa) 21‰; Sông Lèn: TB Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 14‰, Lộc Động: 1‰.

- Về đê điều: Hoàn thiện báo cáo đánh giá hiện trạng công trình đê điều trước lũ và kiểm kê, đề xuất vật tư PCLB năm 2023.

- Phòng chống thiên tai: Trong tuần từ ngày 01/3/2023 đến ngày 08/3/2023 trên địa bàn tỉnh không có thiên tai xảy ra.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP

Đến nay, toàn tỉnh có 12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 349/465 xã, 1.042 thôn, bản (trong đó có 700 thôn, bản miền núi) đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 67 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 10 xã, 302 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,72 tiêu chí/xã; có 317 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (262 sản phẩm 3 sao, 54 sản phẩm 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao).

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; thực hiện kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra các công trình thủy lợi, đê điều; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Tập trung chỉ đạo hoàn thành gieo trồng vụ Xuân 2023 trong khung thời vụ tốt nhất; theo dõi diễn biến các đối tượng dịch hại trên cây trồng để có biện pháp xử lý kịp thời, đặc biệt các đối tượng dịch hại quan trọng.

2. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra tình hình chăn nuôi của các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ; kiểm tra, cấp mới và cấp lại giấy phép đủ điều kiện chăn nuôi cho trang trại chăn nuôi quy mô lớn trên địa bàn tỉnh. Triển khai công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2023.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản; chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng các khu vực trọng điểm; chỉ đạo, đôn đốc, xử lý dứt điểm vụ việc khai thác rừng trái pháp luật tại xã Yên Thắng, huyện

Lang Chánh. Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt chính sách Hỗ trợ gạo cho các hộ dân bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Mường Lát, giai đoạn 2023 – 2026. Xây dựng Đề án Bảo tồn và phát triển bền vững cây Quế Ngọc huyện Thường Xuân đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; hoàn thiện, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh phê duyệt phương án trồng mới 200 ha Quế ngọc của BQL Khu BTTN Xuân Liên. Đấu mỗi với Sở Tài chính đề nghị bổ sung kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng, khoán bảo vệ rừng trên địa bàn 11 huyện miền núi vào dự toán ngân sách tỉnh hàng năm.

6. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối để tham mưu. Tổ chức trực ban PCTT nghiêm túc 24/24 giờ, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đề điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy (để b/c);
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Đức Thuận